

Số: 152/QĐ-ĐHBK-ĐT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 3 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

V/v buộc thôi học sinh viên vì học lực kém, tự ý nghỉ học

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA

Căn cứ quyết định số 26/2014/QĐ-TTg ngày 26/03/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Đại học Quốc gia và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Quy chế về tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Bách Khoa – Đại học Quốc Gia Tp.HCM ban hành kèm theo Quyết định số 767/QĐ-ĐHQG-TCCB ngày 12/9/2006 và Quyết định số 803/QĐ-ĐHQG-TCCB ngày 16/7/2009 của Giám đốc Đại học Quốc Gia Tp. Hồ Chí Minh về việc phê duyệt việc sửa đổi, bổ sung Điều 15 Quy chế về tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Bách Khoa;

Căn cứ vào quyết định số 43/2007/QĐ-BGD&ĐT ký ngày 15/08/2007 của Bộ Trưởng Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc ban hành “Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ”;

Căn cứ Quy chế đào tạo và học vụ bậc đại học, cao đẳng ban hành theo Quyết định số 3502/QĐ-ĐHBK-ĐT ngày 25/11/2015;

Căn cứ vào biên bản họp Hội đồng học vụ;

Theo đề nghị của Ông Trưởng Phòng Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Buộc thôi học các sinh viên có tên trong danh sách kèm theo từ học kỳ 2/2016-2017 vì học lực kém; bỏ học bỏ thi học kỳ 1/2016-2017 và không có kết quả đăng ký môn học học kỳ 2/2016-2017.

Điều 2. Các sinh viên này phải làm thủ tục thanh toán ra trường trong vòng 1 tháng kể từ ngày ký quyết định. Sau thời gian trên nhà trường không chịu trách nhiệm giải quyết các thủ tục cho sinh viên.

Điều 3. Phòng Đào tạo chịu trách nhiệm thông báo về địa phương và gia đình sinh viên biết chậm nhất là 1 tháng sau khi có quyết định buộc thôi học.

Điều 4. Trưởng Phòng Đào tạo, Khoa quản lý sinh viên, các đơn vị liên quan và sinh viên có tên trên chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Trần Thiên Phúc

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Lưu: VT, ĐT (VT, XLDL).



TRƯỜNG ĐẠI HỌC BACH KHOA
TRƯỜNG ĐẠO TẠO

DANH SÁCH SV BI XOA TEN VI CO DTB HK161 = 0 & KHONG CO QMH HK162

Kèm Theo QĐ : 152/QĐ-ĐHBK-ĐT Ngày 13/03/2017

KHOA : DIEN - DIEN TU

TT	MA SV	HO VA TEN	TENLOP	DTBTL	STCTL	GHI CHU
1	41200171	Nguyễn Xuân	Bầu	DD12DV1	4.19	51
2	41000410	Phan	Dễ	DD10DV1	5.63	134
3	1510464	Ngô Ngọc Khánh	Duy	DD15LT02	2.19	19
4	1510570	Nguyễn Việt	Dũng	DD15LT11	1.68	14
5	1510921	Nguyễn Hồng	Hải	DD15LT05	2.73	12
6	41201061	Bùi Công	Hiếu	DD12DV2	5.20	104
7	1510996	Công Thành	Hiếu	DD15LT07	0.95	3
8	1520041	Phan Phụng	Huy	DD15B2TD	6.04	90
9	1511599	Phạm Đăng	Khoa	DD15LT09	2.58	15
10	41201731	Võ Văn	Khoa	DD12DV3	6.13	148
11	1411932	Bùi Huỳnh Minh	Kim	DD14KTD2	5.65	55
12	41202813	Nguyễn Vĩnh	Phúc	DD12DV4	4.56	83
13	41002556	Lê Thanh	Phước	DD10DV5	6.28	149
14	1413088	Nguyễn Đặng Thế	Quang	DD14KTD3	6.08	60
15	41002701	Trương Đình	San	DD10KTD5	6.55	148
16	1413331	Phùng Nguyễn Thái	Sơn	DD14DV5	4.72	43
17	41203252	Lâm Thành	Tâm	DD12DV5	5.70	120
18	41303516	Nguyễn Thành	Tâm	DD13KTD3	2.93	25
19	41002951	Vũ Chí	Thanh	DD10DV6	5.41	120
20	41203407	Nguyễn Tăng	Thành	DD12LT09	3.62	34
21	1520091	Hồ Quốc	Tín	DD15B2KD	5.26	25
22	1414130	Lê Thế	Trạng	DD14KTD4	3.70	24
23	41207189	Nguyễn Đức	Tuấn	DD12B2DV	6.27	137
24	41204586	Liêu Khắc	Vũ	DD12TD4	6.08	108

TT XLDL, Ngày 14/03/17

Chant

TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÔNG DƯƠNG



TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÔNG DƯƠNG KHOA THOI HOC VI HOC LUC KEM HK2/2016-2017

Kèm theo QĐ : 152/QĐ-ĐHDK-ĐT Ngày 13/03/2017

KHOA : DIEN - DIEN TU

TT	MA SV	HO VA TEN	TENLOP	DTB161	TC161	DTB151	TC151	DTB153	TC153	
1	1410042	Trần Nguyễn Đình	An	DD14KTD1	4.13	47	4.44	29	4.11	36
2	1410168	Nguyễn Thiên	Ân	DD14DV1	2.52	18	2.78	11	2.34	13
3	41200162	Nguyễn Vũ Ngọc	Ẩn	DD12DV1	3.86	59	3.40	42	3.64	49
4	1510200	Trương Quang	Bảo	DD15LT15	3.12	17	3.91	8	3.82	14
5	1510352	Đinh Mạnh	Cường	DD15LT05	2.23	15	2.85	11	2.44	15
6	41300453	Hà Quang Chí	Cường	DD13DV1	4.62	45	4.10	36	4.40	41
7	1510505	Trần Đức	Duy	DD15LT06	2.90	19	4.03	9	3.56	15
8	1410674	Nguyễn Hoàng	Dũng	DD14DV2	3.63	30	3.28	18	3.33	23
9	1410698	Phạm Khánh	Dư	DD14KTD1	4.13	48	4.16	29	3.60	31
10	1510703	Nguyễn Tiến	Đạt	DD15LT03	2.25	13	3.24	9	1.70	9
11	1410844	Trần Hữu	Đạt	DD14DV2	4.42	40	3.98	24	3.88	29
12	1510726	Vũ Thành	Đạt	DD15LT06	0.52	4	1.52	4	0.80	4
13	41200824	Hoàng Minh	Đức	DD12DV1	4.47	79	4.31	63	4.33	69
14	1410994	Nguyễn Phi	Giáp	DD14KTD1	3.32	43	3.32	28	2.97	32
15	1527012	Hồ Hữu	Hậu	DD15B2KD	2.66	17	1.88	10	2.24	15
16	1510998	Đoàn Văn	Hiếu	DD15LT03	1.81	11	2.86	4	2.31	9
17	1411300	Đinh Minh	Hoàng	DD14KTD2	3.81	24	3.36	20	3.57	20
18	41201345	Huỳnh Đắc Khánh	Huy	DD12DV3	4.55	86	4.39	67	4.73	79
19	1411552	Nguyễn Đức	Hùng	DD14KTD2	2.59	19	3.03	19	2.79	19
20	1511387	Huỳnh Tấn	Hưng	DD15LT14	2.08	11	1.32	3	1.94	7
21	41301665	Trương Công	Hưng	DD13DV2	5.35	60	4.46	31	5.26	53
22	1411640	Văn Tấn	Hưng	DD14KTD2	4.18	39	4.22	29	3.93	31
23	41301699	Huỳnh Trọng	Hữu	DD13DV2	5.33	67	4.16	41	4.83	48
24	41301854	Nguyễn Duy	Khoa	DD13DV3	5.84	51	5.88	48	5.84	51
25	41301882	Phạm Đăng	Khoa	DD13DV3	2.98	36	3.12	31	3.04	33
26	41201797	Võ Anh	Kiệt	DD12KTD3	4.28	76	4.26	64	4.21	66
27	1412003	Hà Phạm Ngọc	Linh	DD14DV3	3.69	41	4.44	29	4.17	39
28	41302139	Ngô Tử	Long	DD13KTD2	4.95	62	5.06	49	5.31	54
29	1412088	Nguyễn Minh	Long	DD14KTD3	2.89	33	3.23	20	3.40	32
30	1512059	Đinh Giang	Nam	DD15LT06	3.29	25	4.17	8	3.91	20
31	41204781	Vũ Hoài	Nam	DD12TD3	4.20	69	4.63	60	4.29	66
32	41302611	Đoàn	Nguyễn	DD13DV4	4.93	62	4.65	40	4.80	51
33	1512370	Hán Văn	Nhút	DD15LT14	2.85	11	4.74	8	4.16	11
34	1412864	Phạm Công	Phi	DD14KTD3	4.77	40	3.28	15	3.80	22
35	1412886	Nguyễn Thành	Phong	DD14DV5	3.31	22	2.97	14	3.14	19
36	41102578	Nguyễn Đức	Phú	DD11KTD4	4.46	92	4.66	89	4.73	91
37	1414968	Danh	Phụng	DD14DV5	3.90	30	2.98	18	3.41	23
38	41303083	Huỳnh Minh	Phụng	DD13DV4	4.12	67	3.71	50	4.45	57
39	1512611	Cao Long	Phước	DD15LT11	2.18	11	5.18	8	3.25	11
40	1413085	Nguyễn Duy	Quang	DD14KTD3	3.86	34	3.51	25	4.12	34



TT	MA SV	HỌ VÀ TÊN	TEN LOP	DTB161	TC161	DTB151	TC151	DTB153	TC153	
41	41102888	Bách Huệ Tiên	Sanh	DD11DV5	4.58	85	4.61	73	4.75	77
42	1413339	Võ Đình Sơn	Sơn	DD14KTD3	2.40	22	2.81	22	2.82	22
43	41203242	Trần Anh Tài	Tài	DD12DV5	5.03	84	4.63	55	4.82	69
44	41203351	Võ Đình Huy	Thanh	DD12DV5	3.67	48	3.86	48	3.86	48
45	41204766	Đặng Văn	Thao	DD12DV5	4.43	69	4.53	56	4.49	63
46	1413706	Tử Trùng	Thị	DD14DV6	3.32	27	3.55	23	3.49	27
47	1413713	Nguyễn Ngọc Hoàng	Thiên	DD14DV6	4.25	45	3.86	24	3.76	33
48	41103583	Cao Văn	Tiến	DD11DV6	5.03	95	4.62	65	4.68	81
49	41203912	Lê Anh	Toàn	DD12KTD5	3.48	57	4.30	50	3.87	52
50	41103791	Đường Minh	Trí	DD11DV7	4.32	92	4.51	89	4.52	92
51	1414264	Trần Văn	Trọng	DD14KTD4	2.86	27	3.65	26	2.93	27
52	1513718	Lê Thành	Trung	DD15LT05	1.06	5	3.14	5	1.65	5
53	1414564	Chu Văn	Tường	DD14KTD4	4.03	37	3.31	23	3.17	30
54	1514087	Nguyễn Hữu	Vị	DD15LT03	1.42	6	2.40	3	2.13	6
55	41304868	Bùi Minh Hoàng	Vũ	DD13DV6	3.82	43	3.40	33	3.73	42
56	41104398	Võ Văn	Xuyên	DD11DV7	4.07	76	4.37	71	4.22	76

TT XLDL, Ngay 13/03/17

Chết